

Bản án số: 78/2022/HS-ST
Ngày 24 - 6 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Ngọc Chiến và bà Bùi Thị Kim Loan.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Phụng - Là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố C.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố C tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Quỳnh Loan - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 6 N 2022, tại Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 72/2022/TLST-HS ngày 10 tháng 5 N 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2022/QĐXXST-HS ngày 06/6/2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Vũ Quang H, tên gọi khác: không; sinh ngày xx/xx/xxxx, tại thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: tổ B, khu L, phường Cẩm T, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Minh T và bà Nguyễn Thị N; vợ, con: chưa có; tiền án: - Ngày 29/3/2010, bị Tòa án nhân dân thị xã C (nay là thành phố C), tỉnh Quảng Ninh, xử phạt 54 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản" và phải bồi thường cho bị hại chị Lê Thị Thu H số tiền 14.000.000 đồng, chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/4/2014, đến nay chưa bồi thường phần dân sự.

- Ngày 04/11/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 07 N tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", chấp hành xong bản án vào ngày 10/02/2021.

Tiền sự: không;

Nhân thân: - ngày 29/3/2002, bị Tòa án nhân dân thị xã C (nay là thành phố C) xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản";

- Ngày 02/4/2003 bị Tòa án nhân dân thị xã C (nay là thành phố C) xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" cộng với 06 tháng án tù nhưng cho hưởng án treo của bản án số 29 ngày 29/3/2002 của Tòa án nhân dân thành phố C, tổng hợp hình phạt chung của hai bản án là 15 tháng tù;

- Ngày 09/3/2006, bị UBND tỉnh Quảng Ninh áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở giáo dục trong thời hạn 24 tháng, chấp hành xong ngày 24/3/2008;

Bị cáo bị bắt giữ từ ngày 18/01/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Đinh Hải S, tên gọi khác: không; sinh ngày xx/xx/xxxx, tại thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: tổ B, khu H, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đinh Văn H và bà Nguyễn Thị H; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 27/8/2019, bị Công an huyện N, tỉnh Thanh Hóa xử phạt hành chính, phạt tiền 2.500.000 đồng về hành vi “Xâm hại đến sức khỏe người khác”; bị cáo bị bắt quả tang ngày 18/01/2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Quảng Ninh, có mặt tại phiên tòa.

* Người làm chứng: anh Vũ Ngọc N, vắng mặt tại phiên tòa.

* Những người chứng kiến: anh Trịnh Văn H và ông Lê Văn S, đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 18/01/2022, tại nhà thuộc số 52 thuộc tổ B, khu H, phường C, thành phố C, Công an thành phố C phát hiện, bắt quả tang Đinh Hải S đã có hành vi bán trái phép 01 túi ma túy loại Methamphetamine cho Vũ Ngọc N với giá 600.000 đồng; vật chứng Công an thu giữ của N: 01 túi nilon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (N vừa mua của S) (ký hiệu M2), 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung vỏ màu đen; Công an thu giữ của S 01 túi nilon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M1), 01 điện thoại di động Iphone và số tiền 600.000 đồng (tiền S bán ma túy cho N). Số ma túy thu giữ S khai mua của Vũ Quang H.

Trên cơ sở lời khai của Đinh Hải S, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố C đã tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Vũ Quang H, H tự giao nộp 01 túi nilon kích thước (3x3)cm, chứa chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M1); 01 điện thoại Nokia, vỏ màu xanh lấp sim số 0347897699 và 0522180883, 01 điện thoại Iphone vỏ màu hồng, lấp sim số 0333581137. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vũ Quang H tại B, khu H, phường C, thành phố C, thu trong túi quần bỏ treo trong tủ quần áo trong phòng riêng của H một mảnh giấy gói bên trong 01 túi nilon kích thước khoảng (8,5x5)cm chứa chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M2) và 01 cân tiểu ly màu đen.

- Tại Kết luận giám định số 305 ngày 24/01/2022, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: chất tinh thể màu trắng trong 01 túi nilon thu giữ của Đinh Hải S và Vũ Ngọc N ngày 18/01/2022 là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng lần lượt (M1) là 0,598gam (không phẩy N chín tám gam) và (M2) là 0,011 gam (không phẩy không một một gam). Tìm thấy chất ma túy Methamphetamine trong mẫu nước tiểu thu của Vũ Ngọc N. Hoàn lại sau giám định 0,55gam (không phẩy N mười lăm gam).

- Tại Kết luận giám định số 306 ngày 24/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: chất tinh thể màu trắng thu giữ khi giữ người và khám xét chỗ ở khẩn cấp đối với Vũ Quang H là ma túy, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng (M1 và M2) là: 1,574 gam (một phẩy N bảy tư gam). Hoàn lại sau giám định tổng số 1,47gam (một phẩy bốn bảy gam).

Bản cáo trạng số: 81/CT-VKSCP ngày 09/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố: bị cáo Vũ Quang H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; bị cáo Đinh Hải S về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Vũ Quang H khai nhận hành vi phạm tội cụ thể như sau: khoảng 18 giờ ngày 09/01/2022, bị cáo S có gọi điện hỏi mua 2.600.000 đồng ma túy đá, vì biết chỗ mua ma túy rẻ nên bị cáo đồng ý mua hộ S (để hưởng tiền chênh lệch), bị cáo hẹn S đến khu vực gần trường THCS Nam H đưa tiền, sau khi nhận tiền bị cáo bảo S đứng đợi để đi lấy ma túy. Bị cáo gọi điện thoại cho một người phụ nữ nói giọng Huế (không biết lai lịch, địa chỉ) hỏi mua 2.300.000 đồng ma túy đá, người phụ nữ này đồng ý bán cho bị cáo và hẹn xuống khu vực chợ đêm, phường Cẩm T để giao dịch, bị cáo đến điểm hẹn đưa cho người phụ nữ đó 2.300.000 đồng thì được nhận lại 01 túi nilon bên trong chứa ma túy đá, bị cáo mang quay lại điểm hẹn cũ gặp S, trên đường chở S về thì bị cáo đã đưa ma túy cho S, bị cáo được hưởng lợi 300.000 đồng từ việc bán ma túy. Đến khoảng 12 giờ ngày 18/01/2022, vì không có tiền tiêu sai nên bị cáo đã nảy sinh ý định mua ma túy về để bán. Bị cáo đã gọi điện cho người phụ nữ nói giọng Huế để hỏi mua 3.000.000 đồng ma túy đá, người này đồng ý bán và cũng hẹn xuống khu vực chợ đêm phường Cẩm T để giao dịch, bị cáo điều khiển xe máy đến điểm hẹn và mua 01 túi nilon ma túy đá với giá 3.000.000 đồng, trên đường về bị cáo vào chợ địa chất ở phường Cẩm T mua 01 chiếc cân tiểu ly điện tử màu đen. Bị cáo đã sỏ một ít trong túi ma túy vừa mua ra 01 túi nilon nhỏ để đem theo trong người, mục đích để có ai hỏi mua thì sẽ bán kiếm lời còn túi ma túy to bị cáo gói vào bên trong mảnh giấy vệ sinh rồi cho vào túi quần bên phải phía trước của chiếc quần bò bị cáo treo trong tủ quần áo cùng với chiếc cân tiểu ly điện tử màu đen để cất giấu. Đến đêm ngày 18/01/2022 thì bị cáo bị Công an ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp và tiến hành khám xét nhà bị cáo, Công an thu giữ các vật chứng đúng như nội dung vụ án đã nêu. Chiếc điện thoại di động Nokia vỏ màu xanh bị cáo dùng để liên lạc mua bán ma túy còn chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone bị cáo dùng để liên lạc với gia đình. Bị cáo có nhiều tiền án và nhân thân xấu đúng như phần lý lịch của bị cáo đã nêu. Viện kiểm sát nhân dân thành phố C truy tố đối với bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", theo điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, không bị oan. Bị cáo thấy ân hận về hành vi phạm tội của mình, hiện sức khỏe của bị cáo rất yếu, đang mắc bệnh HIV - AIDS nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đến mức thấp nhất.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Đinh Hải S khai nhận hành vi phạm tội cụ thể như sau: vào khoảng 16 giờ ngày 18/01/2022 bị cáo đang ở nhà thì

nhận được điện thoại của anh Vũ Ngọc N hỏi mua 600.000 đồng ma túy đá, bị cáo đồng ý bán nên hẹn anh N đến khu vực đầu ngõ nhà bị cáo để giao dịch mua bán ma túy. Khoảng 30 phút sau anh N gọi điện thoại cho bị cáo nói đã đến điểm hẹn, bị cáo đã chia túi ma túy đá từ túi nilon to ra 01 túi nilon nhỏ để đem bán cho anh N, bị cáo cầm theo 02 túi ma túy đá đi ra điểm hẹn, nhìn thấy anh N đi vào trong hiệu thuốc số 52 thì bị cáo đi vào theo, bên trong hiệu thuốc anh N đưa cho bị cáo số tiền 600.000 đồng, bị cáo cất tiền vào trong túi quần bên trái phía trước đang mặc rồi đưa cho anh N 01 túi nilon chứa ma túy đá (túi nhỏ). Anh N cầm túi ma túy định đi về thì đúng lúc này bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng đúng như nội dung vụ án đã nêu. Số ma túy bị cáo bị thu giữ và bán cho anh N chính là số ma túy bị cáo mua của bị cáo Vũ Quang H vào khoảng 18 giờ ngày 09/01/2022 với giá 2.600.000 đồng, diễn biến việc mua bán ma túy đúng như bị cáo H đã khai. Sau khi mua được ma túy bị cáo chưa sử dụng đến thì ngày 18/01/2022 do anh N hỏi mua nên bị cáo đã chia nhỏ ra để bán kiếm lời. Bị cáo sử dụng chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone vỏ màu xanh bị Công an thu giữ để liên lạc mua bán ma túy, số tiền 600.000 đồng là tiền bị cáo vừa bán ma túy cho N. Đây là lần đầu tiên bị cáo mua bán ma túy để kiếm lời, Viện kiểm sát nhân dân thành phố C truy tố bị cáo về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự, là đúng người, đúng tội, không oan. Bị cáo thấy ân hận với hành vi phạm tội của mình, trong thời gian dịch bệnh bị cáo không có việc làm thu nhập ổn định nên đã đi vào con đường phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt đến mức thấp nhất.

Anh Vũ Ngọc N là người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai tại cơ quan điều tra thể hiện: khoảng 16 giờ ngày 18/01/2022, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên anh đã sử dụng điện thoại di động gọi vào số điện thoại 0795.325.399 của Đinh Hải S để hỏi mua 600.000 đồng ma túy đá, S đồng ý bán và hẹn anh đến đầu ngõ nhà S để giao dịch mua bán. Khoảng 30 phút sau anh đến điểm hẹn, khi đến anh vào trong hiệu thuốc số 52, thuộc phường Cẩm T, bên trong hiệu thuốc anh đưa cho S 600.000 đồng, S cầm tiền rồi đưa lại cho anh 01 túi nilon chứa ma túy đá, anh cầm túi ma túy định đi về thì đúng lúc đó bị Công an tới phát hiện bắt quả tang anh và S về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Công an đã thu giữ tại tay trái của anh đang cầm 01 túi nilon chứa ma túy đá (vừa mua của S), thu tại túi quần bên phải phía trước anh đang mặc 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung vỏ màu đen. Công an thu giữ tại túi quần bên phải phía trước S đang mặc 01 túi nilon chứa ma túy đá, 600.000 đồng tiền vừa bán ma túy cho anh và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone vỏ màu xanh. Tại trụ sở Công an anh được chứng kiến Cơ quan Công an niêm phong vật chứng thu giữ theo đúng quy định, anh đã được trả lại chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung.

Anh Trịnh Văn H và ông Lê Văn S – là người chứng kiến trong vụ án vắng mặt tại phiên tòa có lời khai tại Cơ quan điều tra thể hiện: các ông chứng kiến công an bắt quả tang S, N mua bán trái phép chất ma túy, thu giữ của N 01 túi nilon, thu giữ của S 01 túi nilon bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, S và N đều khai nhận đó là ma túy loại Methamphetamine; ngoài ra công an còn thu giữ của N 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, thu giữ của S 01 điện thoại di động nhãn

hiệu Iphone và số tiền 600.000 đồng là tiền S bán được ma túy cho N. Công an đã tiến hành lập biên bản, niêm phong số ma túy Methamphetamine và các vật chứng thu giữ của S, N theo đúng quy định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh Quảng Ninh giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố: Bị cáo Vũ Quang H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; Bị cáo Đinh Hải S về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm q khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Xử phạt Vũ Quang H từ 07 (bảy) N 03 (ba) tháng tù đến 07 (bảy) N 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 18/01/2022.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Xử phạt Đinh Hải S từ 02 (hai) N tù đến 02 (hai) N 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 18/01/2022.

- Áp dụng điểm a, b, c khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- + Tịch thu tiêu hủy: toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định; 01 cân tiểu ly điện tử, màu đen; 01 mảnh giấy vệ sinh màu trắng;

- + Truy thu nộp ngân sách nhà nước: 300.000 đồng thu do bị cáo H phạm tội mà có; tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 600.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xanh thu giữ của bị cáo S; tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu xanh thu giữ của bị cáo H.

- + Trả lại cho bị cáo H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu hồng.

Tại phần tranh luận: các bị cáo Vũ Quang H, Đinh Hải S không tranh luận với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C. Các bị cáo đều thấy ân hận với hành vi phạm tội của mình và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để các bị cáo cải tạo tốt, thành người có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người làm chứng và những người chứng kiến đều không ai có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: tại phiên tòa cả hai bị cáo đều khai nhận về hành vi phạm tội đúng với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu như: Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; Bản kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh; lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai

của người làm chứng, người chứng kiến và phù hợp với các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

2.1. Khoảng 18 giờ ngày 09/01/2022, tại tổ N, khu Lê Hồng P, phường Cẩm T, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh, Vũ Quang H đã có hành vi bán trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine cho Đinh Hải S với giá 2.600.000 đồng. Ngoài ra, Vũ Quang H còn tàng trữ 1,574 gam (một phẩy N bảy tư gam) ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích để bán thì bị Công an bắt giữ. Bị cáo H còn có 02 tiền án: ngày 29/3/2010, bị Tòa án nhân dân thị xã C (nay là thành phố C), tỉnh Quảng Ninh, xử phạt 54 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản" và phải bồi thường cho bị hại chị Lê Thị Thu H số tiền 14.000.000 đồng, đến nay chưa bồi thường phần dân sự. Ngày 04/11/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 07 N tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", ngày 10/02/2021 chấp hành xong bản án trở về địa phương. Bị cáo chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", lần phạm tội này được tính là "Tái phạm nguy hiểm" là tình tiết định khung tăng nặng theo quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

2.2. Khoảng 17 giờ ngày 18/01/2022 tại nhà thuốc số 52 thuộc tổ B, khu H, phường Cẩm T, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh, Đinh Hải S có hành vi bán trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,011 gam (không phẩy không một một gam) cho Vũ Ngọc N với giá 600.000 đồng, ngoài ra Đinh Hải S còn tàng trữ 0,598 gam (không phẩy N chín tám gam) ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích để bán thì bị Công an phát hiện bắt giữ. Hành vi phạm tội của bị cáo Đinh Hải S đã phạm vào tội: **"Mua bán trái phép chất ma túy"**, tội phạm và hình phạt được quy định tại **khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự**.

Như vậy, bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh Quảng Ninh truy tố đối với các bị cáo Vũ Quang H, Đinh Hải S là có căn cứ nên chấp nhận toàn bộ lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh Quảng Ninh đối với các bị cáo.

[3 Hành vi phạm tội của các bị cáo đã vi phạm chế độ quản lý chất ma túy của Nhà nước, tiếp tay cho các đối tượng buôn bán ma túy lớn hoạt động, gây mất trật tự an ninh xã hội tại đại phương. Việc mua bán trái phép chất ma túy đang là hiểm họa của toàn xã hội vì nó hủy hoại sinh trí lực của người sử dụng ma túy và còn là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác. Trong vụ án này, các bị cáo đều biết sự nghiêm cấm của pháp luật đối với các chất ma túy và nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng do ý thức chấp hành pháp luật của các bị cáo kém, thiếu ý thức rèn luyện bản thân, hám lời, muốn có tiền tiêu sài nhưng không muốn lao động chân chính nên đã thực hiện hành vi phạm tội như đã nêu trên. Hành vi phạm tội bị phát hiện là ngoài ý muốn của các bị cáo nên cần xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như mức hình phạt đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Các bị cáo phạm tội độc lập với nhau, bị cáo H vừa có nhân thân xấu, vừa có nhiều tiền án chưa được xóa án tích thì lại tiếp tục phạm tội chứng tỏ bị cáo thiếu ý

thức rèn luyện bản thân vì muốn kiếm lời từ việc mua bán trái phép chất ma túy mà bất chấp pháp luật đi vào con đường phạm tội.

Hội đồng xét xử có xem xét cả hai bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình, nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, bị cáo H là người mắc bệnh hiểm nghèo HIV/AIDS cần phải điều trị; gia đình bị cáo S có đơn được xác nhận hoàn cảnh, thể hiện trước khi phạm tội bị cáo S đã chấp hành tốt chính sách pháp luật và quy định tại địa phương nên cho cả hai bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

Nhưng dù xem xét đến đâu cũng cần bắt các bị cáo cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị về mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với các bị cáo là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: xét thấy cả hai bị cáo đều không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[6] Về vật chứng của vụ án: quá trình kiểm tra giữ khẩn cấp các bị cáo và khám xét tại nhà bị cáo H đã thu giữ của các bị cáo số vật chứng, cụ thể:

- Công an đã thu giữ: của bị cáo H 1,574 gam gam ma túy, của bị cáo S 0,598 gam, của anh Vũ Ngọc N 0,011 gam cùng là loại Methamphetamine, số ma túy còn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

- Công an thu giữ của bị cáo S 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xanh lấp sim số 0795325399 bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội và số tiền 600.000 đồng do phạm tội mà có cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Công an thu giữ của bị cáo H: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, vỏ màu xanh lấp 02 sim và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone vỏ màu hồng có gắn sim, bị cáo khai sử dụng chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia vào việc liên lạc mua bán ma túy, chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone bị cáo dùng để liên lạc với gia đình không liên quan đến việc phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản kiểm tra điện thoại do đó cần tịch thu chiếc điện thoại Nokia cùng sim để nộp ngân sách nhà nước, trả lại cho bị cáo chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone; ngoài ra bị cáo H bán ma túy cho bị cáo S được hưởng lợi số tiền 300.000 đồng, bị cáo khai đã tiêu hết nên cần truy thu để nộp ngân sách nhà nước.

- + Đối với mảnh giấy vệ sinh màu trắng, 01 (một) cân tiểu ly điện từ màu đen bị cáo H sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Các vấn đề khác: - đối tượng bán ma túy cho Vũ Quang H, do không có thông tin cụ thể về tên tuổi, địa chỉ nên không có cơ sở để điều tra làm rõ.

Đối với hành vi Vũ Ngọc N tàng trữ 0,011 gam (không phải không một gam) ma túy, loại Methamphetamine, nhằm mục đích sử dụng, do không đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Công an thành phố C đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Vũ Ngọc N

[8] Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Quang H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt Vũ Quang H 07 (bảy) N 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 18/01/2022.

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo **Đinh Hải S phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”**.

Xử phạt **Đinh Hải S** 02 (hai) N tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 18/01/2022.

Căn cứ: điểm a, b, c khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 02 phong bì số: 305/KLGD và 306/KLGD còn nguyên dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh bên trong chứa mẫu vật hoàn trả sau giám định; 01 (một) cân tiểu ly điện tử, màu đen; 01 mảnh giấy vệ sinh màu trắng;

Truy thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) của bị cáo H;

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước:

+ Số tiền 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng) (tiền vật chứng thu giữ của bị cáo S), theo 01 Biên bản giao nhận tài sản số 09/2022/BBBG-KBNNCP ngày 08/2/2022 của Cơ quan CSĐT Công an thành phố C và Kho bạc Nhà nước C, 01 phiếu nhập kho gói vật chứng niêm phong ngày 08/2/2022 của Kho bạc nhà nước C.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu xanh, máy có nhiều vết xước kèm 01 sim (không xác định số sim), trên sim có 05 dãy số: 8984, 0480, 0032, 9919, 573 (điện thoại thu giữ của Đinh Hải S);

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu xanh, model: TA-1235, số IMEI 1: 351858830078719, số IMEI 2: 351858830578718 kèm 02 sim (không xác định số sim), sim 1 trên sim có 05 dãy số: 8984, 0480, 0882, 8113, 647, sim 2 trên sim có 04 dãy số: 8401, 2106, 2408, 5682, kèm 01 pin (điện thoại thu giữ của Vũ Quang H).

Trả lại bị cáo Vũ Quang H: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu hồng, máy có nhiều vết trầy xước, nứt vỡ kèm 01 sim (không xác định số sim), trên sim có 04 dãy số: 89840, 48000, 00558, 7052.

Tình trạng vật chứng thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 133/BB-THA ngày 23/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố C.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự N 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc các bị cáo Vũ Quang H, Đinh Hải S mỗi bị cáo phải nộp: 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Án xử sơ thẩm công khai có mặt các bị cáo, báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh QN;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh QN;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. C
- Cơ quan CSĐT và CQ THA hình sự Công an TP C;
- Trại tạm giam Công an tỉnh QN;
- Chi cục thi hành án dân sự TP.C;
- 02 bị cáo;
- Lưu hồ sơ, lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Quynh

